



## CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

### KẾ HOẠCH DẪN TÀU 04/08/2025 (Thứ Hai)

#### LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2.6	23:00	01:45	↙
2.5	01:33	05:45	↗
2.9	07:36	10:00	↙
1.1	16:02	19:45	↗
2.8	00:36	03:30	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	<b>T.Tùng</b>	SAWASDEE SIRIUS	8.9	173	18,051	P/s3 - CL7	02:00		A2-A6
2	<b>Đ.Long - Hoàn</b>	TB KAIYUAN	10	208	25,713	P/s3 - CL4-5	03:00	//0530 Cano DL	A1-A5
3	<b>Chính</b>	HOLLY	3.5	57	399	P/s1 - CL2	04:00		
4	<b>Chương</b>	HE JIN	9.4	169	15,906	P/s3 - BNPH1	07:00	//0900	A1-A3
5	<b>A.Tuấn - Quyền</b>	SPIL NIRMALA	10.3	212	26,638	P/s3 - BP7	07:00	Thả neo, tăng cường dây	A2-A6
6	<b>N.Thanh</b>	STARSHIP MERCURY	10	197	27,997	P/s3 - CL4-5	22:30	Cano DL	A1-A5
7	<b>Uy</b>	G.DRAGON	9.34	172	18,680	P/s3 - CL1	07:30		A3-08
8	<b>Quyết - H.Thanh</b>	YM HORIZON	7.3	169	15,167	P/s3 - CL7	16:30	//1900	A2-A6
9	<b>Vinh - Anh</b>	KANWAY LUCKY	9.1	172	18,526	P/s3 - CL3	16:30	//1930	A2-A5
10	<b>N.Hiến</b>	SITC TONGHE	8.6	147	9,925	P/s3 - CL1	22:00	//0100	A2-08
11	<b>Quang</b>	WAN HAI 296	10.4	175	20,918	P/s3 - CL5	22:30	//0200	A3-A6
12	<b>M.Hải - N.Chiến</b>	ZHAO SHANG YI DUN	6.8	229	47,842	P/S - CR	08:00	Y/c MT; QTCR	
13	<b>B.Long</b>	KD SELANGOR	3.5	91.1	1,650	P/S - CR	08:00	Y/c MT; QTCR	
14	<b>B.Long - N.Chiến</b>	ZHAO SHANG YI DUN	6.8	229	47,842	CR - P/S	17:00	QTCR	
15	<b>V.Tùng - Diệu</b>	MCC ANDALAS	8.4	148	9,954	P/s3 - BNPH1	22:00	ĐX	A2-08

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	<b>P.Hung - P.Hải</b>	ONE MEISHAN	14	366	152,068	CM3 - P/s3	07:00	MP-3NM-DL	MR-KS-AWA
2	<b>Phú - Khải</b>	ONE ARCADIA	11.7	332	105,644	P/s3 - CM3	07:00	Y/c MP-VTX	MR-KS
3	<b>N.Cường - Sơn</b>	OOCL EGYPT	12.5	367	144,200	CM4 - P/s3	15:00	MT-3NM-VTX	A9-A10-SF1
4	<b>Duyệt</b>	STARSHIP NEPTUNE	8.5	197	27,997	P/s3 - CM4	17:00	Y/c MT-VTX	A9-A10

5	<b>Th.Hùng</b>	X PRESS KAILASH	10.1	222	28,100	P/s3 - CM4	20:30	Y/c MT-VTX	A9-A10
6	<b>Đào - N.Trường</b>	HAIAN VIEW	7.8	172	17,280	P/s3 - CM2	22:00	Y/c MT	MR-KS
7	<b>N.Cường - N.Thanh</b>	WAN HAI A01	12.5	335	123,104	CM2 - P/s3	00:30	MP	MR-KS-AW
STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	<b>N.Minh - Hà</b>	MAERSK JIANGYIN	8.8	222	28,007	CL4-5 - P/s3	05:30	LT	A1-A5
2	<b>K.Toàn - N.Trường</b>	SINAR SUNDA	8.9	172	20,441	CL3 - P/s3	09:30		A3-A6
3	<b>P.Thùy</b>	SITC HUIMING	9.7	186	29,426	CL5 - P/s3	13:30		A1-A6
4	<b>Đức</b>	CATLAI EXPRESS	7.8	172	18,848	BNPH1 - P/s3	10:00		A2-A3
5	<b>V.Dũng - M.Hùng</b>	SAWASDEE SIRIUS	9.3	173	18,051	CL7 - P/s3	18:00		A2-A6
6	<b>M.Tùng</b>	G.DRAGON	9.5	172	18,680	CL1 - P/s3	19:30		A3-08
7	<b>Tín</b>	HOLLY	3	57	399	CL2 - P/s2	22:00		
8	<b>Nhật</b>	HE JIN	10.2	169	15,906	BNPH1 - P/s3	01:00		A1-A3
9	<b>Quang</b>	SITC INCHON	8.5	162	13,267	TCHP - H25	05:00	SR	01-SG98
10	<b>Th.Hùng</b>	SITC XINGDE	8.5	172	18,820	CL1 - P/s3	07:00		A2-08
STT	Hoa tiêu	Tàu đời	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	<b>T.Hiền</b>	TS HOCHIMINH	10.5	189	27,208	CL4 - BP7	17:30	Thả neo, tăng cường dây	A5-A6
2	<b>N.Dũng - V.Hoàng</b>	SPIL NIRMALA	10.3	212	26,638	BP7 - CL4	17:30	Cano DL	